TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 05 tháng 06 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 05 năm 2020, giữa:

- Chị **Bùi Thị Hồng N**; Sinh năm 1993; HKTT: Tổ 2, khu 2, phường H, TP. L, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: P.3206, tòa R3, Chung cư G, 136 M, quận L, Hà Nội.

- Anh **Cho Young G**; Sinh năm 1982; HKTT: 162 S, D, I, Korea; Chỗ ở: P.3206, tòa R3, Chung cư G, 136 M, quận L, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị **Bùi Thị Hồng N**; Sinh năm 1993; HKTT: Tổ 2, khu 2, phường H, TP. L, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: P.3206, tòa R3, Chung cư G, 136 M, quận L, Hà Nội.

- Anh **Cho Young G**; Sinh năm 1982; HKTT: 162 S, D, I, Korea; Chỗ ở: P.3206, tòa R3, Chung cư G, 136 M, quận L, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng N và anh Cho Young G thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị Hồng N và anh Cho Young G có 01 con chung là Cho Y, sinh ngày 15/11/2017. Chị Bùi Thị Hồng N và anh Cho Young G cùng

thỏa thuận giao con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Cho Young G không cần cấp dưỡng nuôi con. Anh Cho Young G có quyền thăm nom con chung tối thiểu 04 lần/tháng, mỗi lần 01 ngày. Chị N có trách nhiệm thông báo và tạo điều kiện cho anh Cho Young G thực hiện quyền thăm non con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Chị Bùi Thị Hồng N và anh Cho Young G đã tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Bùi Thị Hồng N tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm. Chị Bùi Thị Hồng N phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002153 ngày 28/05/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Văn Đoan